

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ
KHOA: Kinh tế phát triển

ĐỀ CƯƠNG MÔN HỌC: KINH TẾ CÔNG CỘNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1114/QĐ-ĐTĐH ngày 11 tháng 9 năm 2010.)

1. Thông tin về giảng viên

1.1. Phí Mạnh Hồng

- Chức danh, học hàm, học vị: GVC, PGS., TS
- Phòng làm việc: 103, nhà G7, 144 đường Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội.
- Điện thoại: 043.754
- E - mail: phimanhhong@gmail.com; hongpm@vnu.edu.vn;
- Các hướng nghiên cứu chính:
 - + Xu hướng hình thành và phát triển của Kinh tế tri thức và tác động của nó đối với Việt Nam.
 - + Chính sách công (trước hết là chính sách thuế) trong quá trình chuyển đổi hiện nay ở Việt Nam.
 - + Vấn đề phân phối - thu nhập trong quá trình phát triển kinh tế thị trường ở Việt Nam.

1.2. Bùi Đại Dũng

- Chức danh, học hàm, học vị: TS
- Phòng làm việc: P.309, nhà E4, 144 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội.
- Điện thoại: 0986973399
- E - mail: dungbd@vnu.edu.vn;
- Các hướng nghiên cứu chính: + Tăng trưởng kinh tế và công bằng xã hội
 - + Vấn đề nhóm lợi ích

2. Thông tin chung về môn học

- Tên môn học: Kinh tế học công cộng
- Số tín chỉ: 4
- Mã môn học: FIB 2102
- Môn học: bắt buộc
- Các môn học tiên quyết: Kinh tế vĩ mô
- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động

+ Nghe giảng lý thuyết: 45

+ Làm bài tập/thảo luận trên lớp: 15

- Ngôn ngữ giảng dạy và kiểm tra đánh giá: Tiếng Việt

- Hình thức kiểm tra cuối kỳ (thi hết môn): thi viết

- Hoạt động học tập: Nghe giảng trên lớp, thảo luận/ trao đổi/nghiên cứu tình huống, bài tập nhóm -thuyết trình, bài tập về nhà, kiểm tra giữa kỳ, kiểm tra (thi) cuối kỳ.

3. Mục tiêu của môn học

Thông qua việc cung cấp những kiến thức về hoạt động của khu vực công cộng trong bối cảnh của một nền kinh tế thị trường hiện đại, môn học nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ sở cần thiết, đồng thời giúp họ phát triển các kỹ năng cá nhân, nghề nghiệp; hình thành thái độ xã hội phù hợp và tăng cường năng lực áp dụng kiến thức vào thực tiễn.

3.1 Kiến thức: Kết thúc môn học, sinh viên được kỳ vọng có được những kiến thức về kinh tế công cộng từ mức 1 (có khả năng tái hiện) đến mức 3 (có khả năng lập luận) như sau:

- Hiểu và giải thích được tại sao nhà nước lại cần phải can thiệp vào các hoạt động kinh tế trong bối cảnh của một nền kinh tế thị trường.

- Hiểu và nhận dạng được các hình thái thất bại thị trường và khả năng sửa chữa chúng thông qua hoạt động và chính sách can thiệp của nhà nước. Vận dụng được các kiến thức lý thuyết để phân tích, lý giải các thất bại thị trường trong nền kinh tế đang chuyển đổi ở Việt Nam và đưa ra được các đánh giá về các chính sách công tương ứng.

- Hiểu được những vấn đề cơ bản của việc ra quyết định trong khu vực công; so sánh, phân tích và đánh giá được những vấn đề liên quan đến việc ra quyết định công trong thực tiễn.

- Hiểu và giải thích được cơ sở lựa chọn trong các hoạt động chi tiêu của nhà nước, các nguyên tắc phân tích và đánh giá các dự án công cộng cả trong lý thuyết và thực tiễn.

- Hiểu được bản chất của thuế; khung khổ phân tích về sự phân phối gánh nặng thuế, tác động của chính sách thuế đến hiệu quả và công bằng. Vận dụng được các kiến thức này để phân tích, đánh giá định tính về chính sách thuế ở Việt Nam.

3.2. Kỹ năng và thái độ cá nhân, nghề nghiệp: Thông qua môn học, sinh viên có điều kiện để phát triển các kỹ năng cá nhân, góp phần tạo nền tảng chung cho việc hình thành và phát triển các kỹ năng nghề nghiệp cần thiết (dự kiến đạt ở mức 2 hoặc 3). Cụ thể:

- Biết vận dụng các khái niệm và nguyên lý cơ bản của kinh tế học công cộng để giải thích, đánh giá sự can thiệp của nhà nước vào nền kinh tế trong các tình huống khác nhau, cũng như phân tích, đánh giá các chính sách công, trước hết là các chính sách chi tiêu và thuế khoá ở Việt Nam. Thông qua định hướng lớn này, sinh viên sẽ biết nhận dạng, phát hiện vấn đề, phân tích, lý giải vấn đề, giải quyết vấn đề bằng cách đưa ra các kiến nghị, giải pháp phù hợp đối với các vấn đề kinh tế thuộc khu vực công ở Việt Nam.

- Trên cơ sở hiểu được tác động của chính sách công đến lĩnh vực hoạt động tương lai của cá nhân, biết lựa chọn những ứng xử và thái độ phản ứng thích hợp.
- Có kỹ năng tự học, tự nghiên cứu lý thuyết và thực tiễn thông qua việc tìm kiếm, thu thập, phân tích, khai thác và xử lý các tài liệu, thông tin, tư liệu liên quan đến lĩnh vực kinh tế công cộng; viết và trình bày một vấn đề khoa học.
- Trau dồi khả năng tư duy một cách hệ thống như một nhà kinh tế học.

Sinh viên được khuyến khích và phát triển các kỹ năng và thái độ cá nhân tổng quát khác như: quản lý thời gian và các nguồn lực, tự quản lý bản thân, sử dụng thành thạo các phần mềm vi tính thông thường như Microsoft Word, Microsoft PowerPoint ...; kiên trì, chăm chỉ, tự tin, say mê và hứng thú với công việc, suy nghĩ một cách phê phán và sáng tạo....

Sinh viên cũng có cơ hội để phát triển các kỹ năng và thái độ nghề nghiệp như: trung thực, trách nhiệm và đáng tin cậy; lập kế hoạch cho tương lai; tổ chức và sắp xếp công việc; khả năng làm việc độc lập; nhận biết và bắt kịp với những vấn đề của của nền kinh tế thế giới hiện đại; có động lực và kỹ năng để thúc đẩy sự phát triển cá nhân và sự nghiệp.

3.3 Kỹ năng và thái độ xã hội: Thông qua các hoạt động như nghe giảng, thảo luận trên lớp, làm bài tập cá nhân, bài tập nhóm, thuyết trình, sinh viên được khuyến khích và yêu cầu phát triển các kỹ năng và thái độ xã hội từ mức 1 đến mức 3 như: Khả năng làm việc nhóm (hình thành nhóm, vận hành, phát triển nhóm; lãnh đạo nhóm; làm việc trong các nhóm khác nhau); giao tiếp (chiến lược và cấu trúc giao tiếp; kỹ năng giao tiếp bằng văn bản, qua thư điện tử và phương tiện truyền thông; kỹ năng thuyết trình).

3.4 Năng lực áp dụng kiến thức vào thực tiễn: Thông qua các hình thức như thảo luận tình huống, thực hiện bài tập nhóm, bài kiểm tra giữa kỳ và bài thi hết môn, sinh viên có cơ hội và được yêu cầu vận dụng các kiến thức công cộng lý thuyết vào việc giải thích, phân tích, luận giải, đánh giá các vấn đề kinh tế ở khu vực công và chính sách công ở Việt Nam. Việc nghiên cứu và đánh giá các dự án và chính sách công trong thực tiễn sẽ gián tiếp phát triển các kỹ năng cá nhân và nghề nghiệp của sinh viên.

4. Tóm tắt nội dung môn học

Kinh tế học công cộng (hay tài chính công) là môn học thuộc khối kiến thức cơ sở trong chương trình đào tạo cử nhân của một số ngành kinh tế. Nó áp dụng những nguyên lý kinh tế học vào việc phân tích hoạt động của khu vực kinh tế công cộng. Nó giải thích vai trò kinh tế của Nhà nước trên cơ sở khả năng sửa chữa các thất bại thị trường cũng như cố gắng làm sáng tỏ những lý do dẫn đến thất bại của Nhà nước. Trong môn học, những vấn đề kinh tế cơ bản như: “sản xuất cái gì?”, “sản xuất như thế nào?”, “sản xuất cho ai?”, và vấn đề “ra quyết định tập thể diễn ra như thế nào?” được nghiên cứu gắn liền với sự tồn tại của khu vực công cộng. Ở đây có hai tuyến vấn đề liên quan đến khu vực công được phân tích: 1. các chương trình chi tiêu công cộng 2. các nguyên lý chung về thuế khóa và chính sách thuế.

5. Nội dung chi tiết môn học

Chương 1: GIỚI THIỆU CHUNG VỀ KINH TẾ HỌC CÔNG CỘNG

1.1 Khu vực công cộng trong nền kinh tế hỗn hợp

1.1.1. Các khái niệm (nền kinh tế hỗn hợp, khu vực tư nhân, khu vực công cộng)

1.1.2. Nhận dạng các hoạt động cơ bản của khu vực công cộng

1.1.3 Vị trí của khu vực công cộng trong nền kinh tế hỗn hợp hiện đại

1.2 Những vấn đề cơ bản của kinh tế học công cộng

1.2.1. Những lựa chọn cơ bản trong khu vực công cộng – đối tượng nghiên cứu của Kinh tế học công cộng

- Sản xuất cái gì?: Khu vực công cộng cần cung cấp các hàng hóa nào, hàng hóa công cộng hay hàng hóa tư nhân?
- Sản xuất như thế nào?: Các hàng hóa mà khu vực công cộng cung cấp sẽ được thực hiện trực tiếp thông qua sản xuất công cộng hay gián tiếp qua sản xuất ở khu vực tư nhân? Chính sách của nhà nước ảnh hưởng như thế nào đến quá trình sản xuất của các hãng?
- Sản xuất cho ai?: Hệ thống thuế và các chương trình chi tiêu của nhà nước ảnh hưởng như thế nào đến thu nhập và phúc lợi của dân chúng?
- Cách thức ra quyết định tập thể?: Các quyết định trong khu vực công được hình thành như thế nào?

1.2.2 Giới hạn và phạm vi nghiên cứu của kinh tế học công cộng (làm rõ vị trí của kinh tế học công cộng trong kinh tế học)

1.3 Phân tích thực chứng và phân tích chuẩn tắc trong kinh tế học công cộng

1.3.1 Phân tích thực chứng

1.3.2 Phân tích chuẩn tắc

Chương 2: THỊ TRƯỜNG VÀ CÁC HOẠT ĐỘNG KINH TẾ CỦA NHÀ NƯỚC

2.1 Thị trường và hiệu quả

2.1.1. Hiệu quả kinh tế theo tiêu chuẩn Pareto

2.1.2. Các điều kiện về hiệu quả:

- Hiệu quả trao đổi
- Hiệu quả sản xuất (phân bổ các nguồn lực giữa các lĩnh vực sản xuất)
- Hiệu quả hỗn hợp sản xuất và tiêu dùng

2.1.3 Hai định lý cơ bản của Kinh tế học phúc lợi

- Định lý thứ nhất
- Định lý thứ hai

2.2 Các thất bại thị trường – cơ sở dẫn đến các hoạt động kinh tế của Nhà nước

2.2.1. Thất bại thị trường về phương diện hiệu quả

(Gắn liền với các khía cạnh như: độc quyền, ngoại ứng, hàng hóa công, thông tin không hoàn hảo, thị trường không hoàn thiện, thất nghiệp và bất ổn vĩ mô)

2.2.2 Các khiếm khuyết khác của thị trường (thất bại thị trường theo nghĩa rộng)

- Thị trường và vấn đề công bằng
- Vấn đề hàng khuyến dụ và phi khuyến dụ: sự xung đột giữa triết lý thị trường và các giá trị đạo đức, xã hội

2.3 Vai trò của Nhà nước trong việc sửa chữa các thất bại thị trường

2.3.1. Khả năng sửa chữa thất bại thị trường của Nhà nước

- Lợi thế quyền lực đặc biệt của Nhà nước và khả năng sửa chữa các thất bại thị trường .
- Mục tiêu và công cụ của hoạt động can thiệp của Nhà nước

2.3.2. Thất bại của Nhà nước

- Nhận dạng các thất bại của Nhà nước
- Các lý do dẫn đến thất bại của Nhà nước

cuu duong than cong. com

Chương 3: NHỮNG HÀNG HÓA KHU VỰC CÔNG CẦN CUNG CẤP

3.1 Hàng hóa công cộng và hàng hóa tư nhân: Một cách phân loại hàng hóa

3.1.1 Các tiêu chí phân loại hàng hóa thành hàng hóa công cộng và hàng hóa tư nhân

3.1.2. Khái niệm hàng hóa công cộng và các đặc tính của nó

3.1.3 .Khái niệm hàng hóa tư nhân và các đặc tính của nó

3.2 Cung cấp hàng hoá công cộng

3.2.1. Thất bại thị trường trong việc cung cấp hàng hoá công cộng

- Sản lượng hiệu quả của một hàng hoá công cộng
- Thất bại thị trường trong việc đảm bảo sản lượng hiệu quả của hàng hóa công

3.2.2. Những vấn đề của việc cung cấp hàng hoá công cộng

3.3 Cung cấp công cộng đối với hàng hoá tư nhân

3.3.1. Cơ sở của việc cung cấp công cộng đối với một số hàng hoá tư nhân

- Lý do hiệu quả

- Các lý do khác

3.3.2. Vấn đề tiêu dùng quá mức đối với hàng hoá tư nhân do khu vực công cộng cung cấp và cách khắc phục

3.4. Sản xuất công cộng

3.4.1. Khái niệm sản xuất công cộng

3.4.2 Hai phương thức cung cấp công cộng đối với các hàng hóa

- Cung cấp công cộng thông qua tổ chức sản xuất công cộng trực tiếp
- Cung cấp công cộng thông qua sản xuất ở khu vực tư nhân

3.4.3. Các quan điểm khác nhau về sản xuất công cộng (So sánh ưu thế và hạn chế của sản xuất công cộng như một cách thức sửa chữa thất bại thị trường với phương thức kiểm soát gián tiếp thông qua sản xuất tư nhân)

Chương 4: Ngoại ứng và chính sách công

4.1 Ngoại ứng và thất bại thị trường

4.1.1 Khái niệm ngoại ứng

- Định nghĩa, phân loại về ngoại ứng
- Thực chất của ngoại ứng

4.1.2 Phân tích tác động của ngoại ứng

- Trường hợp ngoại ứng tiêu cực
- Trường hợp ngoại ứng tích cực
- Thực chất thất bại thị trường khi tồn tại ngoại ứng

4.2 Giải pháp tư nhân đối với vấn đề ngoại ứng

4.2.1 Nội bộ hóa

4.2.2 Thương lượng và định lý Coase

4.2.3 Các quy ước xã hội

4.2.4 Hạn chế của các giải pháp tư nhân

4.3 Giải pháp công cộng đối với vấn đề ngoại ứng

4.3.1 Thuế

4.3.2 Trợ cấp

4.3.3 Hệ thống giấy phép có thể trao đổi được

4.3.4 Các quy tắc điều tiết

Chương 5: LỰA CHỌN CÔNG CỘNG

5.1. Cơ chế ra quyết định công cộng

5.1.1. Cơ chế tư nhân trong việc ra quyết định

5.1.2. Sở thích cá nhân về các hàng hóa cần cung cấp công cộng và vấn đề khám phá sở thích

5.1.3. Vấn đề tổng hợp các sở thích cá nhân

5.1.4. Mô hình dân chủ đại diện và cơ chế ra quyết định trong khu vực công

5.2. Lựa chọn công cộng theo nguyên tắc biểu quyết đa số

5.2.1. Cơ sở của nguyên tắc biểu quyết đa số:

(Sự khó khăn trong việc ra quyết định dựa trên sự nguyên tắc nhất trí hoàn toàn)

5.2.2. Vấn đề nghịch lý biểu quyết

5.2.3. Vấn đề cử tri trung gian

5.2.4. Định lý về tính không thể của Arrow

5.3. Một số vấn đề kinh tế chính trị khác

5.3.1 Sự tham gia của các cá nhân trong các cuộc bầu cử

5.3.2 Bộ máy hành chính

5.3.3. Các nhóm lợi ích và quyền lực của chúng...

Chương 6: Công bằng và phân phối thu nhập

6.1. Các khái niệm và thước đo

6.1.1 Một số khái niệm

- Thu nhập và phúc lợi

- Chênh lệch thu nhập

- Công bằng trong phân phối thu nhập

- Các quan điểm về đói nghèo

6.1.2 Các thước đo mức độ bất bình đẳng trong phân phối thu nhập và đói nghèo

6.2 Bất bình đẳng về thu nhập trong điều kiện kinh tế thị trường

6.2.1 Hoạt động của thị trường các yếu tố sản xuất và sự hình thành thu nhập của các cá nhân

6.2.2 Nguyên nhân dẫn đến bất bình đẳng về thu nhập và đói nghèo

6.3 Các quan điểm về phân phối lại thu nhập

6.3.1. Thuyết vị lợi

6.3.2. Thuyết Rawls

6.3.3. Chủ nghĩa bình quân

6.3.4. Phân phối lại thu nhập hiệu quả Pareto

6.3.5. Các quan điểm khác

6.4. Các chính sách phân phối lại

6.4.1 Phân phối lại tài sản và thu hẹp sự bất bình đẳng về cơ hội

6.4.2. Phân phối lại thu nhập

6.4.3. Phân tích tác động của chính sách: Sự đánh đổi giữa hiệu quả và công bằng

Chương 7: ĐÁNH GIÁ CÁC CHƯƠNG TRÌNH CHI TIÊU CÔNG CỘNG

7.1. Các bước phân tích, đánh giá một chương trình chi tiêu công cộng

7.1.1. Những lý do dẫn đến sự xuất hiện chương trình

7.1.2. Cơ sở khách quan của chương trình: Các thất bại thị trường

7.1.3. Các phương án thay thế có thể của chương trình

7.1.4. Phân tích ảnh hưởng của chương trình về phương diện hiệu quả

7.1.5. Phân tích ảnh hưởng của chương trình về phương diện phân phối

7.1.6. Đánh giá chương trình

7.2. Phân tích chi phí- lợi ích đối với các dự án công cộng

7.2.1. Các bước phân tích chi phí-lợi ích đối với một dự án

7.2.2. Sự khác biệt giữa dự án tư nhân và dự án công cộng trong phân tích chi phí - lợi ích

7.2.3. Những vấn đề đặt ra trong việc đo lường và tính toán chi phí-lợi ích đối với một dự án công cộng và cách xử lý

- Đo lường lợi ích kinh tế đối với các dự án cung cấp hàng hoá không thông qua các giao dịch thị trường (nguyên tắc thặng dư tiêu dùng; đo lường giá trị kinh tế của thời gian, cuộc sống...)

- Đo lường chi phí kinh tế của các dự án thông qua chi phí cơ hội biên

- Việc xác định giá ngầm trong phép phân tích chi phí-lợi ích

- Đưa khía cạnh rủi ro vào phân tích chi phí – lợi ích

- Đưa những cân nhắc về khía cạnh phân phối vào phép phân tích chi phí - lợi ích

Chương 8: KHÁI QUÁT CHUNG VỀ THUẾ

8.1. Thuế và sự phân loại thuế

8.1.1. Khái niệm thuế

8.1.2. Các chức năng của thuế

8.1.3. Các cách phân loại thuế

8.2. Các tính chất đáng mong muốn của hệ thống thuế

8.2.1. Tính hiệu quả kinh tế

8.2.2. Tính đơn giản về mặt hành chính-quản lý

8.2.3. Tính linh hoạt

8.2.4. Tính trách nhiệm chính trị

8.2.5. Tính công bằng

Chương 9: SỰ PHÂN PHỐI GÁNH NẶNG THUẾ

9.1 Khái niệm và cách đo lường

- Khái niệm phân phối gánh nặng thuế
- Cách đo lường sự phân phối gánh nặng thuế

9.2. Phân phối gánh nặng thuế trên thị trường cạnh tranh hoàn hảo

9.2.1. Phân phối gánh nặng thuế trên thị trường hàng hóa đầu ra

- + Trường hợp thuế đơn vị (thuế khối lượng)
- + Trường hợp thuế giá trị

9.2.2. Phân phối gánh nặng thuế trên thị trường yếu tố sản xuất

(Khả năng áp dụng nguyên tắc giống như trường hợp thị trường hàng hóa và những điểm cần lưu ý)

9.3. Phân phối gánh nặng thuế trên thị trường độc quyền và độc quyền nhóm

9.3.1. Trường hợp thị trường độc quyền

- Thuế khối lượng và sự phân phối gánh nặng thuế
- Sự khác biệt giữa thuế khối lượng và thuế giá trị

9.3.2. Trường hợp thị trường độc quyền nhóm

9.4. Những yếu tố tác động đến việc phân phối gánh nặng thuế

9.4.1. Cân bằng cục bộ và cân bằng tổng thể

9.4.2. Ngắn hạn và dài hạn

9.4.3. Độ mở cửa của nền kinh tế

9.4.4. Những thay đổi gắn với chính sách

Chương 10: THUẾ VÀ HIỆU QUẢ KINH TẾ

10.1. Thuế hàng hoá và tổn thất hiệu quả

10.1.1. Trường hợp thuế hoàn toàn do người tiêu dùng chịu

10.1.2. Trường hợp thuế hoàn toàn do người sản xuất chịu

10.1.3. Trường hợp tổng quát

10.2. Thuế tiền lương và tổn thất hiệu quả

10.2.1. Lựa chọn của người lao động giữa làm việc và nghỉ ngơi

10.2.2. Thuế tiền lương và sự thay đổi trong hành vi cung ứng lao động của người lao động

10.2.3. Tổn thất hiệu quả do thuế tiền lương gây ra

10.3. Hệ thống thuế tối ưu

10.3.1. Hệ thống thuế hiệu quả Pareto

+ Khái niệm

+ Lý do không thể thiết lập được hệ thống thuế có hiệu quả Pareto

10.3.2. Hệ thống thuế tối ưu

+ Khái niệm

+ Sự đánh đổi giữa công bằng và hiệu quả trong việc theo đuổi hệ thống thuế tối ưu

10.4. Gánh nặng quản lý thuế

10.4.1. Chi phí quản lý của hệ thống thuế

10.4.2. Những yếu tố ảnh hưởng đến chi phí quản lý thuế

10.4.3. Vấn đề tránh thuế và trốn thuế



000

cuu duong than cong. com

cuu duong than cong. com



7. Hình thức tổ chức dạy học

7.1. Lịch trình chung:

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học		Tổng cộng	Kiểm tra đánh giá
	Lý thuyết	Thảo luận/BT		
Nội dung 1: Tổng quan chung về môn học	3	1	4	
Nội dung 2: Thị trường và hiệu quả	3	1	4	Bài tập cá nhân/tuần (1)
Nội dung 3: Thất bại thị trường & Vai trò của nhà nước	3	1	4	
Nội dung 4: Những hàng hóa khu vực công cần cung cấp	3	1	4	Bài tập cá nhân/ tuần (2)
Nội dung 5: 5.1 SXCC 5.2. Tính phi hiệu quả gắn với ngoại ứng	3	1	4	
Nội dung 6: Các giải pháp xử lý ngoại ứng	3	1	4	Bài tập cá nhân/tuần (3)
Nội dung 7: Lựa chọn công cộng	3	1	4	
Nội dung 8: Công bằng và phân phối thu nhập	3	1*	4	Kiểm tra giữa kỳ
Nội dung 9: Khuôn khổ chung cho việc phân tích một chương trình chi tiêu công cộng	3	1	4	
Nội dung 10: Phân tích chi phí-lợi ích đối với dự án công	3	1	4	Bài tập nhóm (4)
Nội dung 11: Khái quát chung về thuế	3	1	4	
Nội dung 12: : Phân phối gánh nặng thuế trên thị trường cạnh tranh hoàn hảo	3	1	4	Bài tập cá nhân/tuần (5)
Nội dung 13: Phân phối gánh nặng thuế trên thị trường độc quyền	3	1	4	
Nội dung 14: Thuế và tổn thất hiệu quả.	3	1	4	Bài tập cá nhân/tuần (6)
Nội dung 15: Vấn đề quản lý thuế. Tổng kết và giải đáp thắc mắc	3	1	4	Tổng kết môn học
Tổng cộng	45	15	60	

* Bao gồm cả thời gian kiểm tra giữa kỳ.

7.2. Lịch trình cụ thể cho từng nội dung

❖ Tuần 1: Nội dung 1: Tổng quan chung về KTHCC

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian, địa điểm	Nội dung chính	Yêu cầu SV chuẩn bị	Ghi chú
Lý thuyết (3 giờ tín chỉ)	Giảng đường (GD)	1. Giới thiệu đề cương môn học. Hướng dẫn yêu cầu và phương pháp kiểm tra, đánh giá 2. Tổng quan về môn học (vai trò khu vực công & KTHCC là gì?)	1. Đọc đề cương môn học 2. Chuẩn bị làm kế hoạch học tập môn học 3. Chuẩn bị học liệu 4. Đọc HL1, chương 1.	
Thảo luận/BT (1 giờ tín chỉ)	GD	Làm rõ tính đặc thù, vị trí và phạm vi của KTHCC, phân biệt cách tiếp cận chuẩn tắc, và thực chứng trong KTHCC	Xem lại giáo trình KT vi mô để làm rõ đối tượng nghiên cứu của kinh tế học, các cách tiếp cận chuẩn tắc, thực chứng trong KTH	
Tư vấn		Giải đáp các câu hỏi của sinh viên		Qua email

❖ Tuần 2: Nội dung 2: Thị trường và hiệu quả

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian, địa điểm	Nội dung chính	Yêu cầu SV chuẩn bị	Ghi chú
Lý thuyết (3 giờ tín chỉ)	GĐ	Hiệu quả thị trường: Khái niệm hiệu quả Pareto, các điều kiện hiệu quả, thị trường cạnh tranh và hiệu quả	1. Ôn lại một số khái niệm của KTH vi mô: MRS, MRTS, lý thuyết lựa chọn của người tiêu dùng và sản xuất 2. Đọc HL 1, tr. 98-109; 126-130.	
Thảo luận/BT trên lớp (1 giờ tín chỉ)	GĐ	1. Điều kiện hiệu quả trong phân tích cân bằng cục bộ 2. Mở rộng cách hiểu về các điều kiện hiệu quả (nền kinh tế có nhiều hơn 3. Người sản xuất, tiêu dùng) 3. Ảnh hưởng của chính sách phân biệt giá, kiểm soát giá... đến điều kiện hiệu quả	1. Chuẩn bị các câu hỏi trên cơ sở các tài liệu đã đọc, chủ động nêu câu hỏi, tích cực phát biểu. Làm bài tập đã giao 2. Áp dụng được điều kiện hiệu quả khi phân tích cân bằng thị trường cục bộ, biết cách tính tổn thất hiệu quả trong trường hợp thị trường CTKHH	
KTĐG			Giao bài tập số 1	
Tư vấn		Giải đáp các câu hỏi của sinh viên		Qua email

❖ Tuần 3: Nội dung 3: Các thất bại thị trường & vai trò của Nhà nước

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian, địa điểm	Nội dung chính	Yêu cầu SV chuẩn bị	Ghi chú
Lý thuyết (3 giờ trên lớp)	GĐ	Các thất bại thị trường Khả năng sửa chữa các thất bại thị trường của nhà nước Thất bại của nhà nước	1. Đọc HL1, tr. 109-124. 2. Đọc thêm HL4, tr. 37 - 47. Đọc HL1 tr. 35-37.	
Thảo luận/nghiên cứu tình huống (1 giờ trên lớp)	GĐ	1. Thảo luận về bài đọc thêm, chữa bài tập về nhà 2. Thảo luận tình huống về việc áp dụng cách phân tích về thất bại thị trường vào thực tiễn VN (Đặc biệt thị trường giáo dục, y tế)	1. Đọc HL 7, tập 1, bài “Giá phải trả” 2. Hoàn thành các bài tập đã giao 3. Đọc HL7, tập 2, bài “Sử dụng các thị trường để quản trị quốc gia tốt hơn ở Singapore” (Tài chính công trong nền kinh tế mở, tập 2, bài đọc số 5)	
Tư vấn		Giải đáp các câu hỏi của sinh viên		Qua email

Ghi chú: Sinh viên được khuyến khích tìm hiểu thêm tư liệu để xây dựng một/một số ví dụ về thất bại của nhà nước (trong hoạt động can thiệp vào nền kinh tế) ở VN

Tuần 4: Nội dung 4: Những hàng hóa khu vực công cộng cung cấp

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian, địa điểm	Nội dung chính	Yêu cầu SV chuẩn bị	Ghi chú
Lý thuyết (3 giờ tín chỉ)	GĐ	Những hàng hoá khu vực công cộng cần cung cấp: -Hàng hóa công cộng - Hàng hóa tư nhân	Đọc HL1, tr.166-193	
Thảo luận/BT (1 giờ tín chỉ)	GĐ	1.Thảo luận BT1, HL1, tr.191 2.So sánh khung lý thuyết và vấn đề cung cấp công cộng ở Việt Nam.	1.Hoàn thành các nhiệm vụ đã giao về nhà. 2.Tìm những ví dụ về việc cung cấp công cộng đối với hàng hoá tư nhân ở Việt Nam gắn với những lý do cụ thể.	
KTĐG			Giao bài tập số 2	
Tư vấn		Giải đáp các câu hỏi của sinh viên		Qua email

***Tuần 5: Nội dung 5: Sản xuất công cộng. Tính phi hiệu quả của Ngoại ứng**

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian, địa điểm	Nội dung chính	Yêu cầu SV chuẩn bị	Ghi chú
Lý thuyết (3 giờ TC)	GĐ	Lý do tồn tại, ưu thế và hạn chế của sản xuất công cộng Bản chất của ngoại ứng. Tác động của ngoại ứng đến tính hiệu quả của thị trường	Đọc HL 1, tr.228-255;266-270; HL3, tr.123 -133 Đọc HL1, tr. 253-254	
Thảo luận/nghiên cứu tình huống/BT (1 giờ TC)	GĐ	Phân tích các ví dụ điển hình về ngoại ứng Chữa bài tập về nhà	Hoàn thành bài tập đã giao.	
Tư vấn		Giải đáp các câu hỏi của sinh viên		Qua email

Ghi chú: Sinh viên được khuyến nghị tự tìm hiểu thêm về vai trò của cạnh tranh đối với hiệu quả phân bổ nguồn lực

***Tuần 6: Nội dung 6: Các giải pháp xử lý ngoại ứng**

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian, địa điểm	Nội dung chính	Yêu cầu SV chuẩn bị	Ghi chú
Lý thuyết (3 giờ TC)	GĐ	Khung lý thuyết về các giải pháp tư nhân và công cộng trong việc xử lý ngoại ứng. Khía cạnh phân phối trong việc xử lý ngoại ứng	Đọc HL1, tr.270-292; Đọc HL 3, tr.150 - 157	
Thảo luận (1 giờ TC)	GĐ	Khả năng áp dụng thực tiễn của Định lý Coase, hệ thống thuế Pigou, hay hệ thống mua bán giấy phép để xử lý vấn đề ngoại ứng	Tự tìm hiểu. Đọc thêm HL3, tr.133-160	
KTĐG			Giao bài tập số 3	
Tư vấn		Giải đáp các câu hỏi của sinh viên		Qua email

***Tuần 7: Nội dung 7: Lựa chọn công cộng**

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian, địa điểm	Nội dung chính	Yêu cầu SV chuẩn bị	Ghi chú
Lý thuyết (3 giờ TC)	GĐ	Cơ chế ra quyết định trong khu vực công Vấn đề của phương thức biểu quyết đa số: định lý cử tri trung gian; nghịch lý biểu quyết; định lý Arrow	Đọc HL1, tr.194-227; HL2; tr.156-170	
Thảo luận (1 giờ TC)	GĐ	Vấn đề nhóm lợi ích và quyết định công cộng Mở rộng một số vấn đề về biểu quyết: ứng dụng định lý cử tri trung gian, vấn đề thông đồng trong biểu quyết; Chữa bài tập về nhà.	Tìm hiểu trước về vấn đề nhóm lợi ích và việc vận động chính sách Tìm hiểu những trường hợp những nhóm thiểu số có thể « thắng » trong biểu quyết. Hoàn thành BT đã giao.	
Tư vấn		Giải đáp các câu hỏi của sinh viên		Qua email

*Tuần 8: Nội dung 8: Công bằng và phân phối thu nhập

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian, địa điểm	Nội dung chính	Yêu cầu SV chuẩn bị	Ghi chú
Lý thuyết (3 giờ TC)	GĐ	Các khái niệm và thước đo. Các quan điểm về phân phối và phân phối lại thu nhập. Nguyên nhân bất bình đẳng về thu nhập và đói nghèo.	Đọc HL3, tr.162-182; HL4, tr. 143-170; HL4, tr.176-190	
Thảo luận (0,5 giờ TC)	GĐ	Phân tích tác động của chính sách.	Đọc HL3, tr.182 – 190 ; HL4, tr.190-204. Xem lại phần nói về thị trường các yếu tố sản xuất của môn kinh tế học vi mô cơ sở. Tìm hiểu vấn đề đói nghèo ở Việt Nam hiện nay	
KTĐG (0,5 giờ TC)			Kiểm tra giữa kỳ*	
Tư vấn		Giải đáp các câu hỏi của sinh viên		Qua email

Ghi chú: Kiểm tra giữa kỳ được thiết kế dưới hình thức kiểm tra viết trên lớp. Nó cũng có thể được thay thế bằng một bài tiểu luận (viết ở nhà). Trong trường hợp này, sinh viên sẽ được thông báo trước, và số giờ TC dành cho thảo luận của tuần là 1.

** Tuần 9: Nội dung 9: Khuôn khổ chung phân tích một chương trình chi tiêu công*

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian, địa điểm	Nội dung chính	Yêu cầu SV chuẩn bị	Ghi chú
Lý thuyết (3 giờ TC)	GĐ	Phân tích các chương trình, chính sách chi tiêu-khuôn khổ chung (các bước và nội dung phân tích chính)	Đọc HL1, tr.294-313 -	
Thảo luận (1 giờ trên lớp)	GĐ	1. Phân biệt lý do xuất hiện chương trình và cơ sở khách quan về sự cần thiết của chương trình 2. Làm rõ tại sao chỉ tác động thay thế làm nảy sinh sự phi hiệu quả 3. Chữa bài kiểm tra giữa kỳ	1. Tìm hiểu một số chương trình như hỗ trợ nhà ở cho những người thu nhập thấp, ‘một triệu tấn đường’, “nội địa hóa CN ô tô, xe máy”... 2. Tìm hiểu chính sách trợ giá nông sản ở Việt Nam.	
Tư vấn		Giải đáp các câu hỏi của sinh viên		Qua email

cuu duong than cong. com

cuu duong than cong. com

*Tuần 10: Nội dung 10: Phân tích chi phí-lợi ích đối với các dự án công

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian, địa điểm	Nội dung chính	Yêu cầu SV chuẩn bị	Ghi chú
Lý thuyết (3 giờ TC)	GD	Phân tích chi phí- lợi ích đối với các dự án công cộng	Đọc HL1, tr.315-338 Xem lại một số khái niệm Kinh tế học đã biết: chi phí kinh tế, giá trị hiện tại, giá trị hiện tại ròng	
Thảo luận tình huống (1 giờ TC)	GD	Chương trình mục tiêu quốc gia ở VN	Đọc HL6 “ Việt Nam: Quản lý chi tiêu công để tăng trưởng và giảm nghèo”, tập 2, các vấn đề chuyên ngành (BC của chính phủ Việt Nam và NHTG) Tìm hiểu trên các trang web về nội dung các chương trình mục tiêu quốc gia VN giai đoạn 2005-2010	
KTĐG			Giao bài tập số 4 (bài tập nhóm)	
Tư vấn		Giải đáp các câu hỏi của sinh viên		Qua email

*Tuần 11: Nội dung 11: Khái quát chung về thuế

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian, địa điểm	Nội dung chính	Yêu cầu SV chuẩn bị	Ghi chú
Lý thuyết (3 giờ TC)	GĐ	Khái quát chung (bản chất, chức năng, phân loại) về thuế. Các đặc điểm đáng mong muốn của hệ thống thuế	1.Đọc HL1,tr.456 – 482. 2.Đọc HL7, tập 2, bài đọc số 14, tr.1-5,tr.8-22: “Hệ thống thuế: Phần thảo luận tổng quát”	
Thảo luận/BT/Thuyết trình (1 giờ TC)	GĐ	Thuyết trình kết quả bài tập nhóm	Hoàn thành và chuẩn bị thuyết trình theo bài tập được giao	
Tư vấn		Giải đáp các câu hỏi của sinh viên		Qua email

Ghi chú: Sinh viên cần tra cứu tài liệu để tìm hiểu khái quát về hệ thống thuế ở Việt Nam (các sắc thuế và nội dung cơ bản của chúng) và nắm được các thông tin cập nhật về các sắc thuế hiện hành.

*Tuần 12: Nội dung 12: Phân phối gánh nặng thuế (trường hợp TT CT hoàn hảo)

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian, địa điểm	Nội dung chính	Yêu cầu SV chuẩn bị	Ghi chú
Lý thuyết (3 giờ TC)	GĐ	Phân phối gánh nặng thuế trên thị trường cạnh tranh hoàn hảo. Các loại thuế tương đương	Đọc HL1, tr.485-498; tr.502 -504; HL 3, tr.353-362; tr.372 -374	
Thảo luận (1 giờ TC)	GĐ	Những trường hợp cần lưu ý về phân phối gánh nặng thuế (so sánh các hình thức đánh thuế theo khối lượng hay giá trị, do người SX hay TD nộp thuế, thuế trên thị trường yếu tố sản xuất).	Đọc HL1, tr.495-498; HL3, tr.346-353, 362-364.	
KTĐG			Giao bài tập số 5	
Tư vấn		Giải đáp các câu hỏi của sinh viên		Qua email

*Tuần 13: Nội dung 13: Phân phối gánh nặng thuế (trường hợp độc quyền và độc quyền nhóm)

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian, địa điểm	Nội dung chính	Yêu cầu SV chuẩn bị	Ghi chú
Lý thuyết (3 giờ TC)	GĐ	Phân phối gánh nặng thuế trên thị trường độc quyền. So sánh thuế giá trị và thuế khối lượng trong trường hợp độc quyền. Các yếu tố tác động đến kết quả phân phối gánh nặng thuế	Đọc HL1, tr.498-511; HL 3, tr.364-369	
Thảo luận/BT (1 giờ TC)	GĐ	1.Chữa bài tập đã giao 2.Thảo luận: Phân phối gánh nặng thuế trong trường hợp thị trường độc quyền nhóm	1.Hoàn thành các bài tập đã giao về nhà 2.Xem lại giáo trình Kinh tế học vi mô phần đặc điểm thị trường độc quyền nhóm	
Tư vấn		Giải đáp các câu hỏi của sinh viên		Qua email

*Tuần 14: Nội dung 14: Thuế và tổn thất hiệu quả

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian, địa điểm	Nội dung chính	Yêu cầu SV chuẩn bị	Ghi chú
Lý thuyết (3 giờ TC)	GĐ	Ảnh hưởng của thuế đối với hiệu quả kinh tế. Nguyên tắc đánh thuế ít gây tổn thất hiệu quả. Hệ thống thuế tối ưu.	Đọc HL1, tr. 512 – 545; tr. 556 - 578.	
Thảo luận/BT (1 giờ TC)	GĐ	Đo tổn thất hiệu quả do thuế gây ra trong trường hợp thị trường độc quyền Chữa bài tập đã giao	Xem lại kiến thức kinh tế học vi mô: Điều kiện tối đa hóa lợi nhuận và tổn thất hiệu quả do độc quyền gây ra.	
KTĐG			Giao bài tập số 6	
Tư vấn		Giải đáp các câu hỏi của sinh viên		Qua email

*Tuần 15: Nội dung 15: Vấn đề quản lý thuế. Tổng kết và giải đáp thắc mắc

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian, địa điểm	Nội dung chính	Yêu cầu SV chuẩn bị	Ghi chú
Lý thuyết (3 giờ TC)	GD	Gánh nặng quản lý thuế Tổng kết những nội dung chính của môn học	Đọc HL 3, tr.443-452. Tự tổng kết trước những nội dung chính yếu của môn học dưới dạng một sơ đồ tóm tắt môn học	
Thảo luận (1 giờ TC)	GD	Chữa bài tập đã giao và thảo luận - giải đáp thắc mắc	Hoàn thành bài tập đã giao. Chuẩn bị các câu hỏi thắc mắc cho toàn môn học	
Tư vấn		Giải đáp các câu hỏi của sinh viên		Qua email

8. Chính sách đối với môn học:

- Thực hiện đầy đủ nhiệm vụ của môn học được ghi trong đề cương môn học
- Chỉ có điểm của môn học nếu có đủ các điểm thành phần
- Các bài tập phải nộp đúng hạn, nộp muộn sẽ bị trừ điểm hoặc không được chấp nhận
- Đi học đầy đủ.
- Chuẩn bị bài trước khi đến lớp theo hướng dẫn trong đề cương môn học
- Để có kết quả học tập tốt, cần đầu tư cho thời gian tự học, tự nghiên cứu ở nhà tối thiểu là 8 giờ cho mỗi tuần học.

9. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập môn học


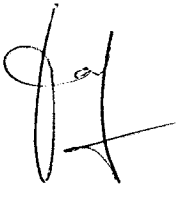
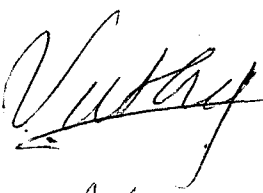
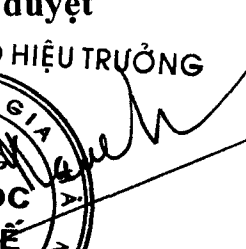
- *Tham dự, chuyên cần (5%)*
- *Bài tập cá nhân về nhà (5%):* Trong trường hợp bài tập được thiết kế dưới dạng bài luận thì tiêu chí đánh giá cho điểm gồm:
 - Ý tưởng/ trả lời là phù hợp và đầy đủ; lập luận rõ ràng, lô gic; trích nguồn đầy đủ (nếu cần thiết) (70%)
 - Hình thức trình bày sáng sủa, gọn gàng (20%)
 - Nộp đúng hạn quy định (10%)
- *Bài tập nhóm, thuyết trình trên lớp (10%):* Tiêu chí đánh giá cho điểm gồm:
 - Ý tưởng/ tranh luận/ trả lời là phù hợp với yêu cầu của bài tập; trích nguồn đầy đủ (50%)

- Diễn đạt/ giao tiếp rõ ràng, dễ hiểu (20%)
 - Tinh thần làm việc làm nhóm tốt (10%)
 - Quản lý thời gian tốt (10%)
 - Hình thức trình bày và thuyết trình đẹp, hấp dẫn (10%)
 - *Tham gia thảo luận trên lớp:* (10%)
 - *Kiểm tra giữa kỳ* (20%); Bài kiểm tra giữa kỳ dự kiến được thực hiện trên lớp nhằm đánh giá khả năng lĩnh hội kiến thức cũng như kỹ năng, thái độ của sinh viên trong giữa kỳ học. Nó sẽ chú trọng đến khả năng hiểu, vận dụng các khái niệm và mô hình lý thuyết vào việc phân tích, lý giải những vấn đề của thực tiễn (giữa mức 2 và 3).
- Nếu bài tập kiểm tra giữa kỳ được thiết kế dưới dạng tiểu luận (chuẩn bị ở nhà), tiêu chí đánh giá cho điểm gồm:
- Đặt vấn đề rõ ràng; cách lập luận để giải quyết vấn đề lô gic, thuyết phục, thể hiện khả năng vận dụng tốt các kiến thức của môn học; trích nguồn đầy đủ (nếu cần thiết) (70%)
 - Cấu trúc bài viết tốt, hình thức trình bày đẹp (20%)
 - Nộp bài đúng hạn: 10%
 - *Bài kiểm tra (thi) hết môn học* (50%): Bài kiểm tra (thi) hết môn dành cho toàn bộ nội dung đã giảng dạy, được thiết kế để bao phủ toàn bộ những vấn đề chính yếu của môn học, nhằm đánh giá kiến thức, kỹ năng, thái độ của sinh viên với yêu cầu từ mức 1 đến mức 3, trong đó chú trọng khả năng hiểu, vận dụng, giải thích, phân tích, đánh giá của sinh viên. Bài kiểm tra có thể bao gồm cả các bài tập tính toán phù hợp với nội dung của môn học. Tiêu chí đánh giá cho điểm gồm:
 - Trả lời đúng yêu cầu, lập luận (diễn giải, giải thích, phân tích) rõ ràng, lô gic; đánh giá thuyết phục: 90%
 - Hình thức diễn đạt, trình bày sạch, gọn gàng: 10%

Tổng điểm môn học sẽ là điểm trung bình cộng của các điểm thành phần.

10 điểm	$\geq 95\%$
9 điểm	$\geq 90\%$
8 điểm	$\geq 80\%$
7 điểm	$\geq 75\%$
6 điểm	$\geq 65\%$
5 điểm	$\geq 55\%$
4 điểm	$\geq 50\%$
Trượt	$< 50\%$

Lịch thi, kiểm tra: Theo lịch chung của Phòng Đào tạo

Giảng viên	Chủ nhiệm bộ môn	Chủ nhiệm khoa	Phê duyệt
			
	Vũ Phạm Hải Đăng	Vũ Quốc Hưng	TS. Nguyễn Ngọc Thanh

PHO HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ

QUỐC GIA

HOC

Y

NON

★

cuu duong than cong. com

cuu duong than cong. com

PHỤ LỤC

Giảng viên sẽ sử dụng thang bậc 4 cấp độ (1: có khả năng tái hiện; 2: có khả năng tái tạo; 3: có khả năng lập luận; và 4: có khả năng sáng tạo) – tương ứng với 6 cấp độ theo thang bậc của Bloom – trong bảng dưới đây để đánh giá trình độ đạt được các kết quả học tập dự kiến (chuẩn đầu ra) trong và sau khóa học. Sinh viên cũng có thể sử dụng thang bậc 4 cấp độ này để tự đánh giá trình độ đạt được các kết quả học tập dự kiến của mình:

Trình độ đạt được của sinh viên	Trình độ tương ứng theo thang bậc nhận thức của Bloom	Các động từ chính để nhận ra năng lực hay trình độ đạt được của sinh viên sau khóa học
Mức 1 (Có khả năng tái hiện)	Mức 1 (Nhớ)	Định nghĩa, Nhắc lại, đặt/ gọi tên, nhớ lại, liệt kê, liên hệ (A với B), ghi lại, phác thảo, xác định, đóng nhãn/ dán nhãn, nhận ra, định vị, nhận biết, kể, chỉ rõ, nêu tên, nhận dạng, lắp ghép, mô tả, trình bày, lựa chọn tương tự, ghi nhớ, trích dẫn, quan sát,
Mức 2 (Có khả năng tái tạo)	Mức 2 & 3 (Hiểu và áp dụng)	Hiểu: diễn đạt, trình bày lại, phân loại, nhóm lại, làm sáng tỏ, sắp xếp lại, sắp đặt theo trật tự, suy luận, liên quan, thí nghiệm, giải thích, mô tả, chuyển dịch, so sánh, đối chiếu, phân biệt, phỏng đoán, ước tính, khái quát hóa, đưa/ cho ví dụ, chuyển thể Ứng/ Vận dụng: giải quyết, vận dụng, minh họa, điều chỉnh, sử dụng, tính toán, thay đổi, biến đổi, lựa chọn, thực nghiệm, hoàn thành/ thiện, mô hình hóa, sơ đồ hóa, thực hiện, báo cáo, chỉ dẫn, vận hành, xử lý, áp dụng, xác định, phát triển, thiết lập, dự đoán
Mức 3 (Có khả năng lập luận)	Mức 4 & 5 (Phân tích và đánh giá)	Phân tích: so sánh, quy gán, thảo luận, tổ chức, điều tra, tập trung, lựa chọn, giải quyết, phân biệt sự giống và khác nhau, chỉ rõ sự khác biệt, chia nhỏ, lập kế hoạch, nghi vấn Tổng hợp: phân loại, biên soạn, tóm tắt, viết lại, sắp xếp lại, phân nhóm, tổ hợp Đánh giá: làm sáng rõ, chỉ trích, phản biện, đánh giá, biện minh, chứng minh, quyết định, đo lường giám sát, phân xir, đánh giá, khen ngợi, dự báo, thử nghiệm
Mức 4 (Có khả năng sáng tạo)	Mức 6 (Sáng tạo)	Tưởng tượng, phát triển ra, đặt giả thuyết, thiết kế, lập kế hoạch, phát minh, sản xuất, xây dựng, cải tiến thích nghi, thay đổi, cải thiện, dự đoán, mở rộng, phát triển, xây dựng, biên soạn, lập công thức, tổ chức, nhập vai, lắp ráp, suy luận, đề xuất, can thiệp